

Số: 337/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 14 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích, loại đất dự án đã được HĐND tỉnh
cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ HAI MƯƠI MỐT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
Luật quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số
148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 100/Tr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024, Báo cáo số
262/BC-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số
796/BC-KTNS ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh và thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung diện tích, loại đất đối với 07 dự án đã được
HĐND tỉnh thông qua cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa.

(Có 01 biểu kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại
biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp chuyên đề thứ hai mươi một thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Công báo tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DIỆN TÍCH CỦA DỰ ÁN CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT**

(kèm theo Nghị quyết số 337/NQ-HĐND ngày 14/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Diện tích đã được HĐND tỉnh thông qua (m2)				Diện tích, loại đất sau điều chỉnh, bổ sung (m2)		
			Nghị quyết HĐND tỉnh thông qua cho phép CMĐSD đất	Tổng DT cho phép CMĐSD	Trong đó		Diện tích (m2)	Trong đó	
					Đất trồng lúa			Đất trồng lúa	
				Đất ruộng lúa 02 vụ	Đất ruộng lúa 01 vụ		Đất ruộng lúa 2 vụ	Đất ruộng lúa 01 vụ	
I PHÙ YÊN									
1	Trụ sở làm việc công an xã Huy Tường	xã Huy Tường	130/NQ-HĐND ngày 08/11/2022	2.420,0	2.420,0		2.318,0	2,0	2.316,0
2	Trụ sở làm việc công an xã Huy Tân	xã Huy Tân	103/NQ-HĐND ngày 13/7/2022	1.200,0	1.200,0		1.463,9	1.463,9	
3	Trụ sở làm việc công an xã Tường Thượng	xã Tường Thượng	103/NQ-HĐND ngày 13/7/2022	1.000,0	1.000,0		1.134,6	1.134,6	
4	Sửa chữa cấp bách hậu quả thiên tai đối với Km402+649-Km402+741, QL37, tỉnh Sơn La	Xã Suối Tọ	Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 08/12/2022	6.000,0		6.000,0	2.873,4	2.873,4	
5	Dự án Kè chống sạt lở suối Tác bảo vệ khu dân cư các xã Huy Thượng, Huy Hạ, huyện Phù Yên	Xã Huy Thượng, xã Huy Hạ	Nghị quyết số 194/NQ-HĐND ngày 02/6/2023 của HĐND tỉnh Sơn La	15.971,5	15.776,4	195,1	15.941,3	15.746,2	195,1
6	Định canh, định cư bản Khoai Lang	xã Mường Thái, huyện Phù Yên	Nghị quyết 293/NQ-HĐND ngày 31/01/2024	2.344,0	2.344,0		6.190,1	6.190,1	
II THUẬN CHÂU									
7	Trụ sở làm việc Công an huyện Thuận Châu	Xã Chiềng Ly	NQ số 265/NQ-HĐND ngày 11/3/2021	28.300,1	28.300,1		29.561,4	29.561,4	